

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦY NGUYÊN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 10-01-2019
V/v tranh chấp về xác định cha cho con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Đức Cảnh,

Ông Phạm Văn Sóng.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Anh Chiến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Bùi Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 762/2018/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2018 về tranh chấp xác định cha cho con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 226/2018/QĐXX-ST ngày 04 tháng 12 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 167/2018/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2018 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Trần Thị Tố N sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn H sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Văn T sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 22 tháng 10 năm 2018 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Trần Thị Tố N trình bày:

Chị quen biết anh Nguyễn Văn H năm 2015, đến đầu năm 2016 thì nảy sinh tình cảm với nhau. Tại thời điểm quen nhau, chị N đang có gia đình riêng, có chồng là anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1983 ở địa chỉ thôn Phước K, xã H, huyện

P, tỉnh Phú Yên. Trong thời gian chung sống với anh H, chị và anh H đã sinh được 02 con: Con lớn sinh ngày 19 tháng 7 năm 2016 theo Giấy chứng sinh số 007695 quyền 78/2016 do Bệnh viện phụ sản Hải Phòng cấp ngày 19 tháng 7 năm 2016 (sinh trong thời kì hôn nhân giữa chị với anh T); con nhỏ sinh ngày 23 tháng 5 năm 2018 theo Giấy chứng sinh số 05295 quyền 54/2018 do Bệnh viện phụ sản Hải Phòng cấp ngày 23 tháng 5 năm 2018 (sinh trong thời kỳ hôn nhân giữa chị với anh H - chị và anh H đăng kí kết hôn ngày 15 tháng 5 năm 2018). Ngày 11 tháng 01 năm 2018 chị N và anh T ly hôn và chưa giải quyết về con chung giữa chị với anh H. Nay để bảo đảm quyền lợi cho các con, chị N đề nghị Tòa án xác định anh Nguyễn Văn H là cha đẻ của các con do chị sinh ra như đã trình bày ở trên.

Lời khai trong quá trình xét xử bị đơn Nguyễn Văn H trình bày: Anh và chị Trần Thị Tổ N quen nhau từ năm 2015, đến đầu năm 2016 thì nảy sinh tình cảm và chung sống với nhau như vợ chồng. Quá trình chung sống với chị N, anh và chị N sinh được hai con: Con lớn sinh ngày 19 tháng 7 năm 2016 theo Giấy chứng sinh số 007695 quyền 78/2016 của Bệnh viện phụ sản Hải Phòng cấp ngày 19 tháng 7 năm 2016 (sinh trong thời kì hôn nhân giữa chị N với anh T); con bé sinh ngày 23 tháng 5 năm 2018 theo Giấy chứng sinh số 05295 quyền 54/2018 của Bệnh viện phụ sản Hải Phòng cấp ngày 23 tháng 5 năm 2018 (sinh trong thời kỳ hôn nhân giữa chị N với anh H - chị N và anh H đăng kí kết hôn ngày 15 tháng 5 năm 2018). Trong thời gian sinh con, chị N vẫn đang tồn tại quan hệ hôn nhân với anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên nên các con của anh chưa được làm thủ tục khai sinh. Nay để bảo đảm các quyền lợi hợp pháp cho anh và con, anh H đề nghị Tòa án xác định anh là bố đẻ của hai cháu do chị N sinh ra như đã trình bày ở trên. Anh H nhận nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Về chứng cứ: Giấy chứng sinh số 007695 quyền 78/2016 của Bệnh viện phụ sản Hải Phòng cấp ngày 19 tháng 7 năm 2016 ghi tên người mẹ là Trần Thị Tổ N sinh năm 1989; địa chỉ: T, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng đã sinh 01 con gái vào ngày 19 tháng 7 năm 2016; Giấy chứng sinh số 05295 quyền 54/2018 do Bệnh viện phụ sản Hải Phòng cấp ngày 23 tháng 5 năm 2018 ghi tên người mẹ là Trần Thị Tổ N sinh năm 1989; địa chỉ: T, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng đã sinh 01 con gái vào ngày 23 tháng 5 năm 2018. Tại Kết luận giám định số 1803389 và số 1803390 ngày 01/8/2018 của Công ty Cổ phần dịch vụ phân tích di truyền - Gentis kết luận: Nguyễn Văn H và hai cháu bé do chị Trần Thị Tổ N đẻ ra ngày 19 tháng 7 năm 2016 và ngày 23 tháng 5 năm 2018 có mối quan hệ huyết thống Cha - Con. Bản án số 02 ngày 11 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên xác định anh T và chị N có 02 con chung sinh năm 2006 và 2010.

Ông Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật và về việc giải quyết vụ án như sau: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng quy định của pháp luật Tổ tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; Nguyên đơn và bị đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật kê từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chưa chấp hành đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều

35; các điều 91, 92, 97 của Bộ luật Tố tụng dân sự (BLTTDS); Điều 88 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và xác định anh H sinh năm 1991; địa chỉ: T, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng là cha đẻ của hai cháu bé do chị Trần Thị Tố N sinh ra ngày 19 tháng 7 năm 2016 theo Giấy chứng sinh số 007695 quyền 78/2016 của Bệnh viện phụ sản Hải Phòng và ngày 23 tháng 5 năm 2018 theo Giấy chứng sinh số 05295 quyền 54/2018 do Bệnh viện phụ sản Hải Phòng cấp ngày 23 tháng 5 năm 2018; miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm cho đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Văn T đã được Tòa án triệu tập đến phiên tòa hợp lệ lần thứ hai nH vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của BLTTDS, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Nguyễn Văn T.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Sự thừa nhận của nguyên đơn, bị đơn phù hợp với Kết luận giám định số 1803389 và số 1803390 ngày 01 tháng 8 năm 2018 của Công ty Cổ phần Dịch vụ phân tích di truyền - Gentis, anh T không có ý kiến phản đối nên thuộc trường hợp không phải chứng minh. Vì vậy yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Tố N là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về án phí: Do toàn bộ yêu cầu của chị Trần Thị Tố N được Tòa án chấp nhận nên anh Nguyễn Văn H phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 147 và điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 88 và khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Tuyên xử:

- Xác định anh Nguyễn Văn H sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng là cha đẻ của cháu bé do chị Trần Thị Tố N sinh ra ngày 19 tháng 7 năm 2016 theo Giấy chứng sinh số 007695 quyền số 78/2016 của Bệnh viện phụ sản Hải Phòng cấp ngày 19 tháng 7 năm 2016 và là cha đẻ của cháu bé do chị Trần Thị Tố N sinh ra ngày 23 tháng 5 năm 2018 theo Giấy chứng sinh số 05295 quyền số 54/2018 của Bệnh viện phụ sản Hải Phòng cấp ngày 23 tháng 5 năm 2018.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được Nêm yết.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- UBND xã T, huyện T;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Văn Dũng